

Số: 07/2023/QĐST-HNGĐ

Khánh Sơn, ngày 20 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 13/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2022 và hồ sơ vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2022/TLST-DS ngày 05 tháng 12 năm 2022 (nhập chung để giải quyết), giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị **Trần Thị Mỹ N** – sinh năm 1987
Nơi cư trú: Thôn L, xã S, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.
- *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Duy Kỳ S** – sinh năm 1983
Nơi cư trú: Thôn L, xã S, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.
- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh **Huỳnh Bá P** – sinh năm 1975; Nơi cư trú: Thôn L, xã S, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

Đại diện theo ủy quyền: Anh **Nguyễn Ngọc T** – sinh năm 1987; Địa chỉ: A N, phường P, Tp . tỉnh Khánh Hòa. (Theo Giấy ủy quyền lập ngày 02/3/2023 tại Văn phòng C, địa chỉ B Q, phường V, Tp ., tỉnh Khánh Hòa) .

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh Huỳnh Bá P: Ông **Lê Văn T1** – Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư Lê Văn T1 và cộng sự, Đoàn Luật sư tỉnh K.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Mỹ N và anh Nguyễn Duy Kỳ S.
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Trần Thị Mỹ N được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục 02 (hai) con chung là cháu Nguyễn Ngọc A, sinh ngày 11/5/2011 và cháu Nguyễn Băng B, sinh ngày 24/9/2016.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Duy Kỳ S có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung với số tiền là 10.000.000đ/tháng/cháu (*Mười triệu đồng chẵn/tháng/cháu*), kể từ tháng 03/2023 cho đến khi các con chung lần lượt đủ 18 tuổi.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Chị Trần Thị Mỹ N và anh Nguyễn Duy Kỳ S không yêu cầu giải quyết.

Hủy hợp đồng mua bán nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng đất lập ngày 11/9/2019 đối với nhà đất tọa lạc tại thôn L, xã S, huyện K, tỉnh Khánh Hòa giữa bên chuyển nhượng là anh Nguyễn Duy Kỳ S và chị Trần Thị Mỹ N với bên nhận chuyển nhượng là anh Huỳnh Bá P.

Anh S, chị N có nghĩa vụ trả lại cho anh P số tiền đã nhận 600.000.000đ (*Sáu trăm triệu đồng*) và bồi thường 400.000.000đ (*Bốn trăm triệu đồng*), tổng cộng là 1.000.000.000đ (*Một tỷ đồng*), theo hình thức trả một lần, thời hạn trả chậm nhất là 09/5/2023.

- Về án phí:

1. Chị Trần Thị Mỹ N tự nguyện nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí Dân sự sơ thẩm về ly hôn và nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con. Tổng cộng chị N phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) chị N đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0008164 ngày 12/12/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Khánh Sơn. Chị N đã nộp đủ án phí.

2. Anh Nguyễn Duy Kỳ S phải nộp 21.150.000đ (*Hai mươi một triệu một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí Dân sự sơ thẩm.

H lại cho anh Huỳnh Bá P số tiền tạm ứng phí Dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0008163 ngày 29/11/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Khánh Sơn.

*** Qui định:** “Kể từ ngày chị Trần Thị Mỹ N có đơn yêu cầu thi hành án về cấp dưỡng nuôi con mà anh Nguyễn Duy Kỳ S chưa thi hành xong khoản tiền phải cấp dưỡng nuôi con thì hàng tháng anh S còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án”;

“Kể từ ngày anh Huỳnh Bá P có đơn yêu cầu thi hành án mà anh Nguyễn Duy Kỳ S và chị Trần Thị Mỹ N chưa thi hành xong khoản tiền phải trả cho anh P thì hàng tháng anh S, chị N còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án”;

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
 - Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Sơn;
 - TAND tỉnh Khánh Hòa;
 - Chi cục THA dân sự huyện Khánh Sơn;
 - UBND xã Sơn Bình, huyện Khánh Sơn
- (Số 05 ngày 06/4/2011);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoàng Đạt